Ký bởi: UBND tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2482 /QĐ-UBND	*Điện Biên, ngày 31 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước bị bãi bỏ lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Quyết định số 3915/QĐ-BNNMT ngày 16 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính và thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước bị bãi bỏ lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 09 thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên *(có Danh mục chi tiết kèm theo).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp

và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lò Văn Cương

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2482 /QĐ-UBND, ngày 31 tháng 10 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan/người có thẩm quyền thực hiện
A	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**		
1	Xác định, phê duyệt, điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về xử lý khó khăn, vướng mắc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về khu công nghiệp, địa chất, khoáng sản (Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ); - Quyết định số 3914/QĐ-BNNMT ngày 16 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường bãi bỏ một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản (Quyết định số 3914/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
2	Khai thác thông tin, dữ liệu về địa chất, khoáng sản	- Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 3914/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
3	Khoanh định, phê duyệt, điều chỉnh khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản	- Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ;	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
4	Khoanh định, phê duyệt, điều chỉnh, công bố khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm	- Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ;	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

	quyền cấp phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		
5	Thu hồi giấy phép thăm dò khoáng sản	- Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 3914/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
6	Thu hồi giấy phép khai thác khoáng sản	- Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 3914/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
7	Thu hồi giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	- Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 3914/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
8	Lập, phê duyệt, công khai kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản	- Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 3914/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
B	**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**		
1	Xác định, phê duyệt, điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	- Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ; - Quyết định số 3914/QĐ-BNNMT ngày 16/10/2026 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã